

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 9 năm 2022

Số 96/BC-ĐHHD

BÁO CÁO

Tổng kết công tác đào tạo năm học 2021 - 2022,
mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm học 2022 - 2023

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2021 - 2022

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Về tổ chức bộ máy: Trường Đại học Hồng Đức là trường đại học đa ngành, đa cấp, đa hình thức đào tạo. Nhà Trường được tổ chức theo hình thức 3 cấp: Trường - Khoa/phòng/ban/Trung tâm - Bộ môn.

- Nhà trường có 12 Khoa đào tạo (Khoa Khoa học Tự nhiên, Khoa học Xã hội, Ngoại ngữ, Tâm lý-Giáo dục, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Thể chất, Lý luận chính trị-Luật, Nông-Lâm-Ngư nghiệp, Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Kỹ thuật-Công nghệ, Công nghệ Thông tin & Truyền thông).

- Có 08 phòng (Phòng Quản lý đào tạo; QLĐT Sau đại học; Giáo dục chính trị và công tác HSSV; Quản lý Khoa học Công nghệ và HTQT; Kế hoạch - Tài chính; Tổ chức - Hành chính - Quản trị; Đảm bảo chất lượng và Khảo thí; Thanh tra - Pháp chế).

- Có 01 Ban (Ban quản lý ký túc xá, y tế và ANTT);

- Có 07 Trung tâm (Trung tâm GDTX; Trung tâm Thông tin - Thư viện; Trung tâm GDQP&AN; Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Chuyển giao Khoa học công nghệ; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Trung tâm Giáo dục Quốc tế; Trung tâm Tư vấn, Kiểm định và Môi trường Hồng Đức);

- Có 01 Trường Mầm non thực hành.

2. Về đội ngũ cán bộ:

Tính đến tháng 8/2022, Nhà trường có tổng số 649 CBGV, cán bộ quản lý và nhân viên, trong đó có 410 giảng viên cơ hữu. Về trình độ chuyên môn giảng viên có 167 Tiến sĩ (23 PGS.TS, 144 TS), 234 thạc sĩ, 5 đại học. Trong năm học 2021-2022, 07 giảng viên hoàn thành kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ tiến sĩ, cử 08 giảng viên đi học NCS (02 NCS nước ngoài), 02 giảng viên học cao học, 10 giảng viên học Trung cấp LLCT, 03 giảng viên học QPAN đối tượng 3, 06 cán bộ đối tượng 3 đi cập nhập kiến thức QPAN, 13 giảng viên đi học văn bằng 2 tiếng Anh.

3. Về ngành nghề, trình độ đào tạo:

Tính đến tháng 09/2022, Nhà trường đã được giao nhiệm vụ đào tạo và cấp bằng cho 05 chuyên ngành đào tạo tiến sĩ, 20 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ và 34 ngành đào tạo ĐH (04 ngành ĐH CLC) và 01 ngành bậc cao đẳng (Giáo dục mầm non); 05 chương trình Bồi dưỡng và cấp chứng chỉ (Chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên,

giảng viên; chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giảng viên; chứng chỉ Kế toán trưởng; chứng chỉ CNTT; chứng chỉ giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh).

4. Về quy mô đào tạo:

Năm học 2021-2022, toàn trường có 11.053 học viên, trong đó: 18 nghiên cứu sinh, 635 học viên cao học và 7.321 sinh viên ĐH, CĐ chính quy (5.421 SV đại học chính quy, 1.682 SV LT, VB2 chính quy, 218 SV cao đẳng), 3.018 SV hệ vừa làm vừa học, 61 học sinh của 2 lớp lưu học sinh Lào học tiếng Việt.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

2.1. Về công tác quản lý đào tạo

2.1.1. Kết quả về công tác quản lý đào tạo

- Tiếp tục thực hiện quy chế đào tạo các trình độ, hình thức theo hệ thống tín chỉ; khai thác hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo trong việc xây dựng kế hoạch, lập thời khóa biểu, lịch thi, quản lý kết quả học tập, điều phối phòng học...

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục cần thiết để ban hành CTĐT cho khóa tuyển sinh năm 2022 theo hướng phù hợp với Khung trình độ Quốc gia Việt Nam và Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT (Công văn 72/ĐHHD-QLĐT ngày 26/4/2022; Kế hoạch số 81/KH-ĐHHD ngày 06/5/2022), bổ sung 02 học phần mới: Công nghệ số (3TC) và Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (3TC) (Quyết định 1004/QĐ-ĐHĐ ngày 18/5/2022).

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học tổng thể cho các trình độ, hình thức đào tạo trong toàn trường. Phần mềm Quản lý đào tạo đã được quản lý và khai thác có hiệu quả, người học đã chủ động trong việc xây dựng kế hoạch học tập thông qua hình thức đăng ký học (online và offline).

- Thực hiện kiểm duyệt hồ sơ của giảng viên, theo dõi nền nếp dạy học thông qua thời khóa biểu, kiểm tra định kỳ, đột xuất nền nếp dạy học.

- Trong năm học đã có 46 CVHT thực hiện nhiệm vụ tại 347 lớp/ngành/ở 12 khoa (theo QĐ số 1615/QĐ-ĐHHD ngày 25/8/2021, QĐ số 1851/QĐ-ĐHHD ngày 22/9/2021). Đội ngũ CVHT đã thực hiện tốt công tác tư vấn, định hướng, hướng nghiệp, hỗ trợ sinh viên hòa nhập với môi trường học tập ở trường đại học, có kế hoạch học tập, lựa chọn thời gian học hợp lý, nâng cao ý thức tự học,... góp phần nâng cao tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng hạn. Nhà trường đã thực hiện khảo sát được 6.894 người học về sự hài lòng đối với công tác CVHT, mức độ hài lòng của người học đối với CVHT đạt tỷ lệ trên 98% (Báo cáo số 54/BC-ĐHHD ngày 08/6/2022); 100% CVHT được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ (Báo cáo số 78/BC-ĐHHD ngày 29/7/2022).

2.1.2. Kết quả thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định về đào tạo

* Về đào tạo Đại học:

Đã thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung được 03 quy định, cụ thể: Quy định về việc xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần (Quyết định số 978/QĐ-ĐHHD ngày 16/5/2022); Quy định về việc quản lý hồ sơ chuyên môn (Quyết định số 979/QĐ-ĐHHD ngày 16/5/2022); Quy định về Khung chương trình theo khối

ngành, nhóm ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng (*Quyết định số 1004/QĐ-ĐHĐ ngày 18/5/2022*).

* Về đào tạo Sau Đại học:

Đã ban hành 04 quy định, bao gồm: Quy định về trích dẫn và chống đạo văn tại Trường Đại học Hồng Đức (*QĐ số 1792/QĐ-ĐHĐ ngày 06/9/2021*); Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (*QĐ số 2499/QĐ-ĐHĐ ngày 24/11/2021*); Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (*QĐ số 297/QĐ-ĐHĐ ngày 28/01/2022*); Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (*QĐ số 1129/QĐ-ĐHĐ ngày 27/5/2022*).

2.2. Về phát triển ngành nghề đào tạo

Năm học 2021-2022, Nhà trường đã phối hợp với phối hợp với khoa Nông - Lâm - Ngư nghiệp xây dựng đề án và mở mới ngành Chăn nuôi-Thú y trình độ đại học (*QĐ số 405/QĐ-ĐHĐ ngày 03/3/2022*); phối hợp với khoa KHTN, CNTT&TT hoàn thiện hồ sơ và được Bộ GD&ĐT cho phép đào tạo ngành ĐHSP Khoa học Tự nhiên (*QĐ số 566/QĐ-BGDĐT ngày 25/02/2022*) và ĐHSP Tin học (*QĐ số 567/QĐ-BGDĐT ngày 25/02/2022*); phối hợp với khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Lý luận chính trị - Luật triển khai xây dựng Đề án mở mới 02 chuyên ngành đào tạo Quản lý kinh tế, Luật Hiến pháp và Luật hành chính, trình độ thạc sĩ.

2.3. Về tuyển sinh

Nhà trường đã thực hiện công tác tuyển sinh các hình thức, trình độ đào tạo đúng kế hoạch, lịch trình, đảm bảo công bằng, an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế.

a) Kết quả tuyển sinh năm 2021 (*Báo cáo số 133/BC-ĐHĐ ngày 30/12/2021*)

- Tuyển sinh Đại học chính quy: Tổ chức thi năng khiếu (Đọc diễn cảm và Hát; Bật xa tại chỗ và Chạy 100m) và xét tuyển ĐH, CĐ hệ chính quy an toàn, đúng quy chế, đảm bảo công khai, công bằng; kết quả đã tuyển được 31/34 ngành đại học với 2251/2231 đạt 100,9%, trong đó có 68 sinh viên của 4 ngành đào tạo chất lượng cao (20 SV ĐHSP Toán, 17 SV ĐHSP Vật lý, 15 SV ĐHSP Ngữ Văn, 16 SV ĐHSP Lịch sử).

- Tuyển sinh Sau Đại học: Trong năm 2021, Nhà trường tổ chức 02 đợt tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tuyển được 364 học viên cao học thuộc 15 chuyên ngành, đạt 106,1% (364/343) so với tổng chỉ tiêu đào tạo sau đại học được giao năm 2021.

- Tuyển sinh LT, VLVH: Kết quả đã tuyển được 1.811 sinh viên, trong đó có 75 sinh viên đào tạo hình thức chính quy và 1736 sinh viên đào tạo theo hình thức VLVH.

b) Tuyển sinh năm 2022:

* Tuyển sinh Đại học

- Công tác xây dựng kế hoạch: Xây dựng kế hoạch về chỉ tiêu, ngành tuyển và được cụ thể hóa bằng Đề án tuyển sinh năm 2022 (*Công văn số 119/ĐHĐ-QLĐT ngày 18/3/2022*) và Thông báo tuyển sinh năm 2022 (*TB số 39^b/TB-ĐHĐ ngày 18/3/2022*). Tại công văn số 4083/UBND-VX ngày 28/3/2022, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đã phê duyệt tổng chỉ tiêu là 5.797, trong đó 14 NCS, 433 cao học, 2.250 Đại học Chính quy (nhóm ngành I-Sur phạm: 1245; nhóm ngành III-Kinh tế, Luật: 490; nhóm ngành V-

NLNN, CNTT, KTCN: 260; nhóm ngành VII-KHXH, TLGD: 255), 50 CĐGD Mầm non, 1.300 LT chính quy và 1.750 LT, VLVH; chỉ tiêu sư phạm được Bộ GD&ĐT xác nhận là 1.160 (Công văn số 3232/BGDĐT-GDDH ngày 21/7/2022; Công văn số 3810/BGDĐT-GDDH ngày 11/8/2022).

- Triển khai công tác tuyển sinh: Kết hợp với Báo Thanh Hóa tổ chức chương trình Đối thoại trực tuyến “Tư vấn Hướng nghiệp - Tuyển sinh năm 2022” vào 02 ngày 26/7/2022 và 04/8/2022 (Kế hoạch số 95/KH-ĐHHD ngày 18/5/2022)

- Triển khai Quyết định số 1818/QĐ-BGDĐT ngày 29/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm tra công tác coi thi tốt nghiệp THPT năm 2022, Trường Đại học Hồng Đức đã cử 60 CB-GV (01 Trưởng Đoàn, 02 Phó Trưởng Đoàn, 02 CB thư ký và 55 CB-GV làm thành viên Đoàn kiểm tra) làm nhiệm vụ kiểm tra công tác thi Tốt nghiệp THPT tại 20 điểm thi thuộc Sở GD&ĐT tỉnh Nghệ An năm 2022.

- Tiếp nhận đăng ký và tổ chức thi năng khiếu cho thí sinh dự thi tổ hợp M và tổ hợp T trong 02 đợt: đợt 1: ngày 16/7 và 17/7/2022, đợt 2 ngày 16/8/2022 để xét tuyển ĐH, CĐ năm 2022.

- Thực hiện xét tuyển sớm và công bố điều kiện trúng tuyển theo các phương thức xét tuyển sớm (Thông báo số 145/TB-ĐHHD ngày 18/7/2022); thông báo mức điểm nhận đăng ký đối với thí sinh sử dụng kết quả thi TN THPT năm 2022 (Thông báo số 151/TB-ĐHHD ngày 29/7/2022); thông báo điểm trúng tuyển theo phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022, thời gian xác nhận và nhập học đối với thí sinh trúng tuyển vào đại học hệ chính quy năm 2022 (Thông báo số 203/TB-ĐHHD ngày 15/9/2022).

* Tuyển sinh Sau Đại học

Trong đợt 1/2022: Nhà trường đã tổ chức thi tuyển kết hợp xét tuyển, kết quả có 289/300 thí sinh trúng tuyển nhập học thuộc 12 chuyên ngành, đạt 66,7% (289/433) so với tổng chỉ tiêu tuyển sinh thạc sĩ năm 2022.

2.4. Về công tác tổ chức đào tạo và bồi dưỡng

2.4.1. Kết quả rà soát, cập nhật CTĐT, ĐC CTHP

- Triển khai rà soát các CTĐT (CĐR, CTĐT, ĐCHP, bản mô tả), kết quả 100% CTĐT áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2021 được rà soát (trong đó có 34 CTĐT trình độ đại học được điều chỉnh, bổ sung); Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục cần thiết để ban hành CTĐT cho khóa tuyển sinh năm 2022 theo hướng phù hợp với Khung trình độ Quốc gia Việt Nam và Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT (Công văn 72/ĐHHD-QLĐT ngày 26/4/2022; Kế hoạch số 81/KH-ĐHHD ngày 06/5/2022), bổ sung 02 học phần mới: Công nghệ số (3TC) và Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (3TC) (Quyết định số 1004/QĐ-ĐHHD ngày 18/5/2022).

2.4.2. Kết quả triển khai kế hoạch dạy học năm học

a) Triển khai công tác dạy học các hình thức, trình độ đào tạo theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt (Công văn số 122/ĐHHD-QLĐT ngày 19 tháng 5 năm 2021), cụ thể:

Trong học năm học, tham mưu quản lý, tổ chức đào tạo cho 18 nghiên cứu sinh (4 chuyên ngành), 635 học viên cao học (19 chuyên ngành), 7.321 sinh viên ĐH, CĐ chính

quy (5.421 SV đại học chính quy, 1.682 SV LT, VB2 chính quy, 218 SV cao đẳng), 3.018 SV hệ vừa làm vừa học, 61 học sinh của 2 lớp lưu học sinh Lào học tiếng Việt.

Tổ chức đào tạo 4 ngành ĐHSP chất lượng cao cho 160 sinh viên đúng kế hoạch, lịch trình: Đối với các học phần thuộc kiến thức đại cương được tổ chức học chung (trừ học Tiếng Anh được học riêng), các học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành và ngành được tổ chức học riêng (ghép lớp sinh viên đại trà học cùng với lớp CLC).

Tổ chức đánh giá luận văn thạc sĩ, xét tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 277 HV K12, khóa 2019-2021 và 05 HV K13, khóa 2020-2022; tổ chức đánh giá luận án tiến sĩ cấp trường cho 03 NCS, cấp cơ sở cho 02 NCS; xét tốt nghiệp và cấp bằng tiến sĩ cho 04 NCS; triển khai công tác tổ chức phê duyệt tên đề tài, người hướng dẫn luận văn thạc sĩ cho K13, K14 đảm bảo theo đúng tiến độ kế hoạch đào tạo; thực hiện tốt việc ban hành thời khóa biểu cho NCS K2, 3, 4 và các lớp cao học K13, K14 theo kế hoạch đào tạo toàn khóa.

- Nền nếp dạy học được thực hiện đúng quy định, không có tình trạng vi phạm vào muộn, ra sớm, bỏ tiết, nghỉ học vô lý do....

b) Công tác đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá được chú trọng

Triển khai thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực, tính chủ động sáng tạo của người học, trên cơ sở ứng dụng CNTT trong đổi mới dạy học, gắn lý thuyết với thực hành, chuyển từ việc truyền thụ kiến thức sang cung cấp thông tin và hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu.

Hiện nay, 100% giảng viên tiếp cận, sử dụng phương pháp dạy học tiên tiến, trong đó giảng viên đã chú trọng đến việc sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quá trình dạy học; 100% giảng viên tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến đáp ứng yêu cầu của tình hình dịch bệnh hiện nay; việc sinh hoạt chuyên môn học thuật ở các bộ môn đã được thực hiện thường xuyên và đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng sinh hoạt chuyên môn, trong năm học toàn trường có 345 bài SHCMHT được báo cáo.

c) Triển khai công tác thực hành, rèn nghề, thực tập đúng quy định.

- Công tác kiến tập, thực tập sư phạm: Trong năm học đã tổ chức được 22 đoàn kiến tập sư phạm cho 431 sinh viên; 22 đoàn thực tập sư phạm cho 468 học sinh, sinh viên, trong đó kết quả thực tập sư phạm xếp loại Xuất sắc, Giỏi đạt trên 90% (*Báo cáo số 58/BC-ĐHHD ngày 15/6/2022*).

- Thực hành thực tập khối ngoài sư phạm: Đã tổ chức 268 đoàn tại 268 địa điểm (264 đoàn/địa điểm thực tập trong tỉnh, 04 đoàn/địa điểm thực tập ngoài tỉnh) với 442 sinh viên thực tập tốt nghiệp, kết quả xếp loại thực tập như sau: 52,72% Xuất sắc, 34,39% Giỏi, 12,44% Khá, 0,45% trung bình; Đối với thực tập giáo trình/rèn nghề, thực tế: Tổ chức 15 đoàn thực tế, thực hành môn học, thực tập giáo trình, rèn nghề cho 560 SV tại 55 địa điểm (48 địa điểm trong tỉnh, 07 địa điểm ngoài tỉnh); Đối với thực hành môn học: Tổ chức 54 đợt (54 Học phần) cho 70 nhóm SV với 981 lượt SV và 64 lượt GV tham gia thực hành và hướng dẫn thực hành môn học tại phòng thí nghiệm, khu thực hành thực tập - nhà lưới (*Báo cáo số 77/BC-ĐHHD ngày 29/7/2022*).

d) Công tác rà soát TLDH và biên soạn TLDH

Thực hiện đúng quy trình về việc lập danh mục TLDH của CTĐT, danh mục được xác nhận của TT TTTV, được Hội đồng thẩm định Nhà trường hợp lựa chọn; kết quả có 05 giáo trình được nghiệm thu và 06 tài liệu tham khảo có quyết định giao nhiệm vụ.

e) Kết quả về công tác đào tạo và bồi dưỡng

- Về phân loại học tập hệ chính quy năm học 2021-2022:

+ Bachelor: 364 SV loại xuất sắc (7,03%), 920 SV loại giỏi (17,76%), 2410 SV loại khá (46,52%), 1048 SV loại trung bình (20,23%), 439 SV loại yếu, kém (8,46%);

+ Bachelor: 28 SV loại xuất sắc (13,33%), 66 SV loại giỏi (31,43%), 80 SV loại khá (38,10%), 25 SV loại trung bình (11,9%), 11 SV loại yếu, kém (5,24%).

- Về nghiên cứu khoa học sinh viên:

Trong năm học có 135 sinh viên NCKH với 91 đề tài NCKH của sinh viên được thực hiện: 74 giải/91 đề tài đạt giải (*11 giải Nhất, 18 giải Nhì, 19 giải Ba và 26 giải Khuyến khích*) cấp khoa; 36 giải (*6 giải Nhất, 9 giải Nhì, 10 giải Ba và 11 giải Khuyến khích*) cấp Trường. Ba nhóm SV tham dự Giải thưởng "Sinh viên nghiên cứu khoa học" do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và đạt giải khuyến khích.

- **Kết quả xét công nhận tốt nghiệp năm học 2021-2022**

Thực hiện xét và công nhận tốt nghiệp đúng quy chế, cụ thể: Tổ chức đánh giá luận án tiến sĩ cấp trường cho 03 NCS, cấp cơ sở cho 02 NCS; xét tốt nghiệp và cấp bằng tiến sĩ cho 04 NCS; tổ chức đánh giá luận văn thạc sĩ, xét tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ cho 282 học viên; xét và công nhận tốt nghiệp cho 940 sinh viên hệ chính quy, trong đó: 845 sinh viên đại học (*20 Xuất sắc, 121 Giỏi, 556 Khá, 148 Trung bình*), 95 sinh viên cao đẳng (*01 Xuất sắc, 08 Giỏi, 67 Khá, 19 Trung bình*); xét và công nhận tốt nghiệp cho 1362 sinh viên LT, VLVH, VB2 trong đó có 944 SV chính quy, 418 SV vừa làm vừa học.

- **Kết quả bồi dưỡng, đào tạo ngắn hạn**

Tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ đúng quy định cho các lớp, đối tượng, cụ thể: Phối hợp với TTGD TX Thanh Hóa, Phòng Giáo dục và đào tạo các huyện Quảng Xương, Nga Sơn, Như Xuân, Thường Xuân, Lang Chánh, Bá Thước tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông với hơn 6.000 học viên; tổ chức 01 lớp (54 học viên) lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục năm 2021.

f) Công tác cấp phát văn bằng, chứng chỉ được thực hiện đúng quy định, sinh viên chính quy được nhận bằng tốt nghiệp sau 10-20 ngày từ khi có quyết định công nhận tốt nghiệp. Danh sách sinh viên tốt nghiệp được công bố công khai trên website của nhà trường đúng quy định; trong năm học 2021 - 2022 (tính từ tháng 7/2021 đến 21/6/2022) đã in và cấp bằng cho 2.930 người học trong đó có 04 Tiến sĩ, 282 bằng thạc sĩ, 2.549 bằng đại học, 95 bằng cao đẳng ở các hình thức đào tạo.

2.4.3. Tổ chức đánh giá chất lượng hoạt động dạy học và công tác khảo thí

Triển khai trong từng kỳ và cuối khóa tốt nghiệp công tác đánh giá chất lượng đối với đề thi, chất lượng hoạt động giảng dạy của đội ngũ cán bộ giảng viên và chất lượng quá trình đào tạo; kịp thời phát hiện những vấn đề tồn tại, đề xuất giải pháp khắc phục, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường:

Nhà trường đã xây dựng qui định về thi trực tuyến, kế hoạch biên soạn NHCHT trắc nghiệm, kế hoạch thi, đa dạng hình thức thi, kiểm tra đánh giá học phần, đảm bảo khách quan, chính xác.

Thực hiện nghiệm thu và đưa vào sử dụng 53 ngân hàng câu hỏi thi (làm mới: 30 NHCHT, chỉnh sửa: 23 NHCHT), trong đó có 09 NHCHT theo hình thức trắc nghiệm, 11 NHCHT theo hình thức vấn đáp và 33 NHCHT tự luận đúng quy định; thực hiện việc làm phách, chấm thi tập trung, nhập điểm thi đảm bảo chính xác, đúng kế hoạch.

Nhà trường đã ban hành các quy định, hướng dẫn, quy trình, kế hoạch về công tác đảm bảo chất lượng; đưa hoạt động tự đánh giá và cải tiến chất lượng thành hoạt động thường xuyên (Kế hoạch so chuẩn, đối sánh chất lượng hoạt động của Nhà trường; kế hoạch Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; quy định đối sánh, so chuẩn chất lượng giáo dục của Trường Đại học Hồng Đức với các trường đại học khác; quy định về hệ thống khảo sát các bên liên quan...); tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ tự đánh giá CTĐT cho CB, GV để thực hiện kiểm định chất lượng CTĐT; tập huấn “Thiết kế và sử dụng Rubric trong đánh giá kết quả học tập”; tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ tự đánh giá chương trình đào tạo cho cán bộ, giảng viên các đơn vị có đánh giá CTĐT; tập huấn về xây dựng và sử dụng Rubric trong kiểm tra đánh giá.

Trong năm học đã hoàn thành 13/16 nhiệm vụ của Kế hoạch ĐBCL, 03 nhiệm vụ đang triển khai; tổ chức lấy ý kiến người học của 30 lớp cuối khóa về chất lượng quá trình đào tạo (chiếm 100% các lớp tốt nghiệp trong tháng 6/2022), lấy ý kiến người học về chất lượng hoạt động giảng dạy của 1.230 lượt giảng viên thông qua phần mềm PMT- EMS Education tại các lớp học phần; tổ chức cho các khoa cập nhật nhanh số liệu tự đánh giá của 100% CTĐT, trong đó hoàn thiện Báo cáo tự đánh giá và đạt yêu cầu Kiểm định chất lượng 08 CTĐT (SP Địa lý, Kế toán, CNTT&TT, Luật, GDTC, GDMN, Chăn nuôi và ThS. QTKD).

Công tác chấm thi kết thúc học kỳ và công bố điểm: Công tác chấm thi, chấm phúc khảo bài thi và nhập điểm thi kết thúc học kỳ đảm bảo chính xác, khách quan; đôn đốc chấm thi, lên điểm và thông báo điểm thi cho người học và gửi điểm thi cho các Khoa, các đơn vị quản lý đào tạo đúng quy định và tiến độ kế hoạch đào tạo chung của Nhà trường.

2.4.5. Về công tác công khai

Thực hiện công tác công khai theo đúng quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017: Các thông tin được công bố công khai trước năm học tại địa chỉ website của Trường. Cuối năm học thực hiện báo cáo tổng kết, đánh giá, xây dựng kế hoạch phương hướng cho năm tiếp theo.

Thực hiện công tác tổng kết và báo cáo kết quả 3 công khai năm học 2021-2022 theo đúng quy định (*Báo cáo số 63/ĐHHD-QLĐT ngày 23/6/2022*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Ưu điểm

+ Cán bộ viên chức trong trường có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, luôn đoàn kết và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

+ Công tác triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học 2021-2022 phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường; các hoạt động của Nhà trường được thực hiện theo đúng kế hoạch.

+ Tích cực đổi mới công tác quản lý đào tạo, rà soát, ban hành các văn bản, quy trình quản lý; thực hiện tốt công tác phối hợp tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm 2022 và công tác tuyển sinh năm 2021, chỉ đạo đổi mới nội dung chương trình đào tạo theo tinh thần NQ 29 của BCH TW Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện công bố 3 công khai đúng quy định; công tác xét công nhận tốt nghiệp theo đúng chuẩn đầu ra được công bố.

+ Gắn kết đổi mới giáo dục với phát triển kinh tế xã hội thông qua việc mở mới ngành nghề đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội, yêu cầu nguồn nhân lực; tích cực trong việc tổ chức rà soát, xây dựng CTĐT, ĐCCT học phần; tích cực đổi mới phương pháp dạy học; tăng cường tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện các cuộc vận động, thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên góp phần phát triển đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Hạn chế, tồn tại

+ Vẫn còn một số ngành đào tạo ĐH, chuyên ngành đào tạo SĐH tuyển sinh được ít, chưa đủ chỉ tiêu; tuyển sinh LHS Lào chưa đạt chỉ tiêu, kế hoạch.

+ Một số văn bản quản lý chưa được rà soát, điều chỉnh kịp thời, còn có nội dung bất cập hoặc chưa phù hợp với tình hình thực tiễn; điều chỉnh CTĐT theo ý kiến góp ý của các bên liên quan gắn với chuẩn đầu ra còn chậm.

+ Công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ ở một số đơn vị còn hạn chế, chưa nắm bắt kịp với sự thay đổi, nghiệp vụ của một số cán bộ chưa thực sự tinh thông, chưa chuyên nghiệp.

+ Công tác phối hợp giữa các cá nhân, đơn vị có lúc chưa tốt, dẫn đến một số việc còn chậm, chất lượng, hiệu quả chưa cao. Một số việc còn kéo dài như: Đề án vị trí việc làm; một số văn bản quản lý vẫn đang trong quá trình rà soát, chỉnh sửa, bổ sung; biên soạn giáo trình, tài liệu dạy học chưa đúng kế hoạch.

+ Vẫn còn cán bộ, giảng viên lên lớp, đi làm việc, đi làm nhiệm vụ thi chậm; việc thay đổi giờ, đổi phòng không báo cáo, còn tùy tiện; thái độ phục vụ của một số cán bộ, giảng viên đối với người học còn hạn chế; việc theo dõi, nắm bắt tình hình sinh viên có lúc, có nơi chưa thực sự sâu sát, đặc biệt là sinh viên liên thông, vừa làm vừa học; một số

cán bộ quản lý chưa thường xuyên sử dụng, giải quyết công việc trên Hệ thống Đăng nhập một lần.

- Nguyên nhân

+ Một số cán bộ quản lý chưa chủ động trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao, chưa tham mưu cho Ban Giám hiệu các giải pháp kịp thời và hữu hiệu để giải quyết những tồn tại; chỉ đạo, giám sát, giải quyết một số công việc chưa quyết liệt.

+ Một số đơn vị, cá nhân chưa thực hiện việc quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn, vẫn còn cán bộ, giảng viên có tư tưởng bao cấp, thiếu linh hoạt.

+ Do tác động nặng nề của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch dạy, học cũng như các hoạt động khác trong toàn trường.

+ Một số hoạt động xây dựng mang tính hình thức, chưa đi sâu vào thực chất.

Phần thứ hai**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2022 - 2023****I. MỤC TIÊU CHỦ YẾU**

Ngoài việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tổ chức thực hiện NQ 14 của Chính phủ, Nghị quyết 29 của BCH TW Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ năm học 2022-2023, Nhà trường sẽ tập trung triển khai thực hiện nhằm đạt các chỉ tiêu sau:

1. Tuyển sinh năm 2022 đạt 100% chỉ tiêu; mở mới được ít nhất 02 chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ, 03 chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ; 100% CTĐT được rà soát, điều chỉnh theo quy định, trong đó có ít nhất 30% CTĐT được tham khảo chương trình đào tạo tiên tiến của các trường đại học, mỗi CTĐT có 01 đến 02 tài liệu dạy học hoặc bài giảng điện tử được biên soạn, phê duyệt mới; ít nhất 85% sinh viên hệ chính quy tốt nghiệp trước hoặc đúng thời gian theo chương trình đào tạo.

2. Được phê duyệt mới 02 nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia hoặc tương đương, 08 đề tài, dự án khoa học cấp Tỉnh; có ít nhất 70 bài báo khoa học của giảng viên được đăng trên các tạp chí khoa học Quốc tế thuộc danh mục Web of science, Scopus; đạt tỷ lệ 0,9 bài báo quy đổi/giảng viên/năm học.

3. Thực hiện được ít nhất 01 chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi giảng viên, sinh viên với trường đại học nước ngoài; 01 chương trình chuyên gia nước ngoài về tham gia đào tạo tại trường; tổ chức 01 hội thảo khoa học quốc tế tại Trường; tuyển sinh được ít nhất 40 lưu học sinh Lào.

4. 100% CTĐT được cập nhật cơ sở dữ liệu đáp ứng yêu cầu kiểm định chất lượng, trong đó có 07 CTĐT hoàn thành báo cáo tự đánh giá; 100% các môn học thuộc kiến thức giáo dục đại cương được tổ chức thi theo NHCH thi và có ít nhất 90% các môn học chuyên ngành được thi theo hình thức thực hành hoặc sử dụng NHCH thi.

5. Trong năm cử được ít nhất 10 giảng viên đi học NCS; phân đầu tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt từ 41% trở lên; trên 25% giảng viên có thể giảng dạy các học phần chuyên môn bằng tiếng Anh và trên 35% giảng viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

6. Phân đầu tự chủ tài chính chi thường xuyên đạt 45% trở lên.

7. 100% chế độ chính sách đối với người học được thực hiện đầy đủ, kịp thời; hơn 90% sinh viên hệ chính quy được đánh giá kết quả rèn luyện đạt loại Khá trở lên; tổ chức được 10 hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, kết nối và phục vụ cộng đồng; ký kết chương trình hợp tác và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp với ít nhất 05 đơn vị sử dụng lao động; phân đầu tỉ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm tốt nghiệp đạt 90% trở lên trong đó có hơn 70% sinh viên có việc làm đúng ngành đào tạo.

8. 100% máy móc thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học được kiểm soát, đảm bảo 75% máy móc hoạt động tốt.

9. Ít nhất 90% giáo trình, tài liệu đáp ứng yêu cầu dạy học của các CTĐT, trong đó có 30% giáo trình được số hóa; 70% hoạt động quản lý điều hành được thực hiện trên không gian số ứng dụng công nghệ.

10. Hiệu suất sử dụng phòng ở Ký túc xá đạt trên 90%/.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, nhằm thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, giảng viên và người lao động tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn trường; xây dựng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý gương mẫu, là tấm gương cho sinh viên noi theo;

- Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho sinh viên;

- Tiếp tục tăng cường triển khai việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho toàn thể CBVC-LĐ và HSSV trong trường.

2. Triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học với những trọng tâm sau:

2.1. Công tác tuyển sinh và phát triển đào tạo

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh (đề án tuyển sinh, ngành, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh) đảm bảo khả thi, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh; xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch tuyên truyền tuyển sinh; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế.

- Tiếp tục điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, yêu cầu về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp của các cơ quan, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và tham khảo các CTĐT tiên tiến trong nước, thế giới để có cơ sở xây dựng, rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT) theo hướng ứng dụng, phát huy năng lực người học đáp ứng yêu cầu của đổi mới trong đó chú điều chỉnh theo hướng tăng cường thực hành, thực tập, thực tế, rèn nghề,... đảm bảo tính liên thông, khoa học, hiện đại.

- Tăng cường hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục đại học Quốc tế; thu hút sinh viên, giảng viên, nhà khoa học có uy tín nước ngoài đến học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại Trường; tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài.

- Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông để nâng cao hiệu quả tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, công tác tuyển sinh, hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường.

2.2. Công tác quản lý và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng

- Rà soát, điều chỉnh hệ thống văn bản hướng dẫn công tác quản lý đào tạo; tổ chức tốt các Hội nghị, Hội thảo về công tác đào tạo; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho Trợ lý giáo vụ, cố vấn học tập các khoa.

- Triển khai kế hoạch dạy học năm học 2022-2023 đúng các mốc thời gian và nội dung công việc (Công văn số 90/ĐHHD-QLĐT ngày 13/5/2022), đảm bảo tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng thích ứng với tình hình dịch bệnh COVID-19.

- Tiếp tục triển khai đào tạo GDQPAN theo Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng dạy-học, đánh giá kết quả học tập, cấp chứng chỉ hoàn thành môn học GDQPAN theo Thông tư Liên tịch số 18/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH ngày 18/9/2015 của Bộ GDĐT, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; đảm bảo chất lượng dạy học theo quy định tại Công văn số 1531/BGDĐT-GDQPAN ngày 20/4/2022 của Bộ GD&ĐT; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định tổ chức hoạt động dạy học môn GDQPAN theo Công văn số 2589/BGDĐT-GDQPAN ngày 14/6/2019 của Bộ GD&ĐT; chuẩn bị và lựa chọn giảng viên tham gia thi giảng viên dạy giỏi môn học GDQPAN toàn quốc lần thứ VI.

- Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đào tạo và dạy - học; đảm bảo các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học trực tuyến và công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; triển khai xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao trình độ ngoại ngữ cho giảng viên. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ Cố vấn học tập, tư vấn cho sinh viên tự học. Gắn kết giữa công tác NCKH trong việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; phối hợp với doanh nghiệp trong việc đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực sau khi tốt nghiệp.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện sinh hoạt chuyên môn học thuật của các khoa, bộ môn; hoạt động của đội ngũ cố vấn học tập; Quản lý quá trình đào tạo, thực hiện kế hoạch học tập và nghiên cứu khoa học của nghiên cứu sinh, học viên thạc sĩ theo đúng Quy chế.

- Triển khai công tác thực hành, rèn nghề, thực tập đúng kế hoạch và chương trình quy định.

- Triển khai giao nhiệm vụ biên soạn tài liệu dạy học theo kế hoạch, rà soát và tổ chức lựa chọn, phê duyệt danh mục tài liệu dạy học đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng và cấp các loại chứng chỉ đã được Bộ GD&ĐT cho phép.

- Xét công nhận tốt nghiệp và quản lý việc cấp phát văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định.

2.3. Công tác Đảm bảo chất lượng, khảo thí và Thanh tra, pháp chế

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đảm bảo chất lượng, kế hoạch tự đánh giá CTĐT, kế hoạch Khảo sát các bên liên quan, Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài; tiếp tục Tự đánh giá và Hoàn thiện Báo cáo TĐG chất lượng CTĐT theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT phần đầu trong năm học 2022-2023 có ít nhất 07 CTĐT đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng và 02 CTĐT triển khai viết báo cáo TĐG theo tiêu chuẩn AUN.

- Đổi mới công tác khảo thí; tiếp tục xây dựng và rà soát điều chỉnh NHCHT, đề thi học phần theo hướng đa dạng các hình thức thi; tổ chức nhận, nhập NHCHT, đề thi, tổ hợp đề thi, in sao nhân bản đề thi đảm bảo đúng, đủ, an toàn, bí mật đúng kế hoạch thi;

triển khai tổ chức thi cho các học phần trắc nghiệm, bán trắc nghiệm đảm bảo tính trung thực và khách quan.

- Thực hiện đảm bảo đúng, đủ, bí mật an toàn công tác làm đề thi tuyển sinh các hệ đào tạo; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tốt các kỳ thi đánh giá chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho sinh viên ĐH, CĐ và học viên cao học, đánh giá năng lực tiếng Việt cho Lưu học sinh Lào.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; nâng cao hiệu quả, hiệu lực các hoạt động pháp chế đảm bảo chính xác, khách quan, công khai, dân chủ.

2.4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phát triển Trường Đại học Hồng Đức đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược phát triển Trường Đại học Hồng Đức đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Hoàn thiện và đầu tư trang thiết bị, dụng cụ học tập, tài liệu, giáo trình, cơ sở vật chất phục vụ dạy học, NCKH; thực hiện quản lý, khai thác CSVC hiệu quả trong dạy học và NCKH.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nâng cao nhận thức, kỹ năng khai thác và sử dụng CSVC, máy móc thiết bị hiện đại phục vụ công tác dạy học, NCKH,

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị và các phần mềm ứng dụng dùng chung mới của Nhà trường (Hệ thống quản lý giáo dục PMT-EMS). Đảm bảo hệ thống mạng và website hoạt động thông suốt nhằm phục vụ đào tạo, NCKH. Tăng cường nguồn tài liệu, giáo trình đảm bảo phục vụ nhu cầu của HSSV và CBGV trong học tập, NCKH và giảng dạy, nguồn tài liệu trong hệ thống thư viện của Trường, đặc biệt là nguồn tài liệu số./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (đề báo cáo);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (đề báo cáo);
- Sở GD&ĐT Thanh Hóa (đề báo cáo);
- Các đơn vị trong trường;
- Lưu: VT, QLĐT. *YSL*



Hoàng Nam